

Hà Nội, ngày 23 tháng 04 năm 2014

QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN LẦN THỨ 7
CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 7 (sau đây gọi tắt là “Đại hội”) của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam.
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 2: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông

2.1. Điều kiện tham dự họp Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội.

2.2. Quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội;
- b. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam;
- c. Được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội, bao gồm:
 - (i) Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013 và định hướng hoạt động năm 2014;
 - (ii) Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2013 và định hướng, kế hoạch kinh doanh năm 2014;
 - (iii) Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2013 và định hướng năm 2014;

- (iv) Thông qua Tờ trình về trích lập các quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2013;
 - (v) Thông qua Tờ trình về mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2014;
 - (vi) Thông qua Tờ trình về phương án tăng vốn điều lệ năm 2014;
 - (vii) Thông qua Tờ trình về sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của VCB.
- d. Tại cuộc họp Đại hội, mỗi cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử (ghi số chứng minh nhân dân/ hộ chiếu/ đăng ký kinh doanh và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.
- e. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện được ủy quyền của cổ đông có mặt tại cuộc họp Đại hội.
- f. Các cổ đông, đại diện được ủy quyền khi dự họp Đại hội được thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung nêu tại khoản 2.2.c, Điều 2 của Quy chế này.
- g. Cổ đông, đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại cuộc họp Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

- a. Cổ đông hay đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo giấy chứng minh nhân dân/hộ chiếu, Giấy mời họp hoặc Thông báo mời họp nếu không nhận được Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự họp Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
- b. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này;
- c. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp Đại hội.

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập và được giới thiệu với Đại hội, có chức năng và nhiệm vụ như sau:

- 3.1. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: giấy chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp/ Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);
- 3.2. Phát cho cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp Đại hội: Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu họp khác;
- 3.3. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Ban chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban kiểm phiếu tiến hành thu Phiếu bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu; Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban chủ tọa và Ban Thư ký

- 5.1. Ban chủ tọa do Đại hội biểu quyết thông qua, có chức năng điều khiển cuộc họp Đại hội;
- 5.2. Quyết định của Ban chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của cuộc họp Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- 5.3. Ban chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để cuộc họp Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;
- 5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Ban chủ tọa cũng có thể trì hoãn cuộc họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2005, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức & hoạt động của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - a. Hành vi của người/ những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp Đại hội hoặc;
 - b. Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.
- 5.5 Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban chủ tọa.

**CHƯƠNG III
 TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI**

Điều 6: Điều kiện tiến hành họp Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền tham dự họp Đại hội.

Điều 7: Cách thức tiến hành Đại hội

- 7.1. Cuộc họp Đại hội dự kiến sẽ diễn ra trong một ngày.
- 7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại khoản 2.2.c Điều 2 của Quy chế này.

Điều 8: Thông qua Quyết định của Đại hội

Quyết định của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội.

437
 HANG
 CỔ PHẦN
 HƯƠNG
 NAM
 TP. H

Điều 9: Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành Biên bản và được Ban thư ký ghi vào Sổ biên bản. Biên bản cuộc họp Đại hội được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội và được lưu giữ vào Sổ biên bản.

**CHƯƠNG IV
CÁC QUY ĐỊNH KHÁC****Điều 10: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành**

- 10.1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo qui định tại Điều 6 Quy chế này thì việc triệu họp Đại hội lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp Đại hội lần hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là cổ đông và người đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- 10.2. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ 2 không đủ điều kiện tiến hành theo qui định tại khoản 10.1 điều này thì việc triệu tập họp Đại hội lần thứ 3 có thể được thực hiện trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ 2 dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

**CHƯƠNG V
HIỆU LỰC THI HÀNH****Điều 11: Hiệu lực thi hành**

- 11.1. Quy chế này gồm 5 chương, 11 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 11.2. Cổ đông và những người tham dự họp Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này./.

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ**